

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/ST-HNGĐ

Ngày 24/4/2023

“V/v hôn nhân, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ông Huỳnh Tài Em.

2. Ông Liêu Tài Ngoánh.

- Thư ký phiên tòa: Lâm Nhị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Thành T, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp XLB, xã VMA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Lâm Thị Bích D, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp XLB, xã VMA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là anh Phạm Thành T trình bày (Biên bản lấy lời khai ngày 23/3/2023): Anh và chị Lâm Thị Bích D xây dựng hôn nhân vào năm 2006, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, đến ngày 10/10/2006 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống anh và chị D có 03 con chung tên Phạm Trung T1, sinh ngày 23/9/2007; Phạm Tố N, sinh ngày 28/8/2012 và Phạm Mỹ T, sinh ngày 16/7/2018 hiện đang sống chung với chị D. Vợ chồng anh không có tài sản chung và không có nợ chung.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng anh bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi với nhau, từ đó vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc; vợ chồng anh đã sống ly thân khoảng 06 tháng nay; trong thời gian ly thân anh và chị Dân không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự sống riêng.

Nay, anh yêu cầu ly hôn với chị Lâm Thị Bích D. Anh đồng ý giao 03 con cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục. Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Lâm Thị Bích D trình bày: Chị và anh Phạm Thành T xây dựng hôn nhân vào năm 2006, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, đến ngày 10/10/2006 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống chị và anh T có 03 con chung tên Phạm Trung T, sinh ngày 23/9/2007; Phạm Tố N, sinh ngày 28/8/2012 và Phạm Mỹ T, sinh ngày 16/7/2018 hiện đang sống chung với chị. Vợ chồng chị không có tài sản chung và không có nợ chung.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh T có người phụ nữ ở bên ngoài, về đến nhà khó khăn với vợ con, từ đó vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc; vợ chồng chị đã sống ly thân từ Tết nguyên đán 2023 đến nay; trong thời gian ly thân chị có tìm anh T để hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng anh T không đồng ý. Nay, anh T yêu cầu ly hôn thì chị không đồng ý vì chị còn thương anh T. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì chị yêu cầu nuôi dưỡng 03 con không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Chị không đồng ý cho Tòa án cho tiếp xúc lấy lời khai các con của chị, do các con chị còn nhỏ, không muốn ảnh hưởng tới các con. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra, chị không còn yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phạm Thành T đối với Chị Lâm Thị Bích D.

Về con chung: Giao cháu Phạm Trung T1, sinh ngày 23/9/2007; Phạm Tố N, sinh ngày 28/8/2012 và Phạm Mỹ T2, sinh ngày 16/7/2018 cho chị Lâm Thị Bích D được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: anh Phạm Thành T phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Thành T và chị Lâm Thị Bích D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thành T và chị Lâm Thị Bích D xây dựng hôn nhân gia đình vào năm 2006 và đăng ký kết hôn vào ngày 10/10/2006 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị Dân là hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh T thấy rằng: Mâu thuẫn giữa anh T và chị Dân phát sinh là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi với nhau, từ đó vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Thực tế thì giữa anh T và chị Dân đã sống ly thân với nhau, trong khoảng thời gian ly thân với nhau nhưng giữa hai bên cũng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy rằng mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phạm Thành T đối với chị Lâm Thị Bích Dân.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống giữa anh T và chị D có 03 con chung là Phạm Trung T1, sinh ngày 23/9/2007; Phạm Tố N, sinh ngày 28/8/2012 và Phạm Mỹ T2, sinh ngày 16/7/2018 hiện tại 03 cháu đang sống ổn định cùng chị Dân và chị Dân có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng các cháu. Xét thấy cháu còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ và anh T cũng đồng ý cho chị D được quyền tiếp tục nuôi con. Do đó cần ghi nhận sự tự nguyện về việc nuôi con giữa anh T và chị Dân. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng: Chị D không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị Dân xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình anh Phạm Thành T phải chịu 300.000 đồng.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Thành T đối với chị Lâm Thị Bích D; xử cho anh Phạm Thành T được ly hôn với chị Lâm Thị Bích D.

2. Về con chung: Chị Lâm Thị Bích D được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Trung T1, sinh ngày 23/9/2007; Phạm Tố N, sinh ngày 28/8/2012 và Phạm Mỹ T2, sinh ngày 16/7/2018. Anh Phạm Thành T có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Anh Phạm Thành T phải chịu 300.000 đồng, anh T đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011317 ngày 06/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- UBND xã Vĩnh Mỹ A ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Linh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi... giờ...phút, ngày 07 tháng 5 năm 2018

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên

2. Bà Trần Thị Kiều Oanh

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 271/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Lưu Ngọc Diễm, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp 10, xã Tân phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu;

Bị đơn: anh Nguyễn Văn Nhớ, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Đồng Lớn 2, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Sau khi nghị án, thảo luận Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 tất cả các vấn đề sau:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Ngọc Diễm với anh Nguyễn Văn Nhớ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 01/02/2013 cho chị Lưu Ngọc Diễm tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Nhớ có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: Chị Lưu Ngọc Diễm phải chịu 300.000 đồng, chị Diễm đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003768 ngày 27/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nghị án kết thúc vào hồi ... giờ ... phút, ngày 07 tháng 5 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN MIÊN TRẦN THỊ KIỀU OANH LŨ VĂN TUẤN